TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **135**/2017/HSST
Ngày 16/11/2017

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Chẩn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang.**

Ông **Lê Tịnh Thới.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Dương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Dũng** - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 126/2017/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2017/HSST-QĐ ngày 31/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Hồ Phi A (H) - sinh năm: 1966 tại Quảng Nam.

ĐKTT: Ấp 5, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hồ T - Sn: 1930 và bà Trần Thị S - Sn: 1931.

Có vợ Lê Thị Kim Th - Sn: 1968; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ từ ngày 11/7/2017 đến ngày 20/7/2017 được tại ngoại.

2. Trần Nam T - sinh năm: 1972 tại ThA Hóa.

ĐKTT: Ấp 4, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Xuân M - Sn: 1939 và bà Vũ Thị Nh - Sn: 1946.

Có vợ Võ Thị Ng- Sn: 1983; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại.

3. Lê Thị Kim Th - sinh năm: 1968 tại Quảng Nam.

ĐKTT: Ấp 5, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Hoàng L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tr - Sn: 1946.

Có chồng Hồ Phi A - Sn: 1966; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 35 phút ngày 10/7/2017, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Thộc Công an huyện Xuân Lộc phối hợp với Công an xã Xuân Tâm phát hiện, bắt quả tang bị cáo Hồ Phi A đang bán số đề cho Nguyễn Tấn H tại nhà của A thuộc ấp 5, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo kết quả xổ số đài Hà Nội, được mở thưởng vào lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày các số xỉu chủ số 132 và 232 mỗi số mua 10.000 đồng. Tổng số tiền H mua số đề là 80.000 đồng

Quá trình điều tra xác định: Khoảng thời gian từ ngày 01/6/2017 cho đến khi bị bắt quả tang vào ngày 10/7/2017, bị cáo Hồ Phi A đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng Tha bằng tiền, dưới hình thức ghi (bán) số đề cho những người chơi đề. Hàng ngày bị cáo A vừa ghi (bán) số đề theo kết quả xổ số của các Công ty xổ số kiến thiết miền Nam và miền Bắc, trực tiếp thắng Tha với người chơi đề. Ngoài ra, người chơi có thể nhắn tin vào số điện thoại 0902.635.625 của Hồ Phi A để mua số đề. Khi bán số đề A khuyến mãi cho người mua đề 25% trên tổng số tiền mua đề và được trừ trực tiếp vào số tiền của người mua. Sau khi có kết quả xổ số, nếu người mua đề trúng thì cầm tờ ô đề đến gặp A để nhận tiền thắng.

Hình thức đánh đề và tỷ lệ thắng như sau: Người chơi đề căn cứ kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết được quy định trong ngày có thể chọn mua hai số, mua ba số hoặc mua cặp "số đá". Đối với việc mua hai số, người chơi có thể mua số đầu đuôi (hai số đầu của giải 8 và hai số cuối của giải đặc biệt) hoặc bao lô hai số cuối của 18 lô xổ số. Đối với việc mua ba số, người chơi có thể mua xỉu chủ (ba số của giải 7 và ba số cuối của giải đặc biệt) hoặc bao lô ba số cuối của 17 lô xổ số (từ giải 7 đến giải đặc biệt). Đối với việc mua số đá, người chơi có thể mua một cặp hai số cuối theo các số bất kỳ trong 18 lô xổ số kiến thiết; Tỉ lệ thắng Tha số đề: Nếu trúng hai số, tỉ lệ thắng là 1x70 lần, nếu trúng ba số hoặc số đá, tỉ lệ thắng là 1x600 lần. Đối với đài xổ số miền Bắc cách thức, tỷ lệ trúng như đài miền Nam nhưng ở đài miền Bắc thì có tổng cộng 27 lô.

Ngày 10/7/2017, A trực tiếp ghi (bán) số đề theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh và Công ty xổ số miền Bắc với tổng tiền phơ là 7.565.000 đồng nhưng thực tế A chỉ nhận được số tiền 5.673.700 đồng vì đã khuyến mãi cho người mua số đề 25%. Trong đó tiền phơ đề ghi theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh là 7.350.000 đồng nhưng thực

tế A chỉ nhận được số tiền 5.512.500 đồng, tiền phơ đề ghi theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc là 215.000 đồng nhưng thực tế A chỉ nhận được số tiền 161.200 đồng. Qua đối chiếu với kết quả xổ số thành phố Hồ Chí Minh thì tổng số tiền người mua số đề thắng là 5.050.000 đồng. Do A bị bắt trước khi có kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc nên chưa xác định thắng thua. Kết quả A thắng được 623.700 đồng. Tổng số tiền A đánh bạc ngày 10/7/2017 là 12.615.000 đồng.

Ngày 10/7/2017 chỉ xác định những người mua số đề của A gồm bị cáo Trần Nam T, Nguyễn Xuân M và Nguyễn Tấn H.

Bị cáo Trần Nam T mua số đề đài Thành phố Hồ Chí Minh các số 08.56.97 lô số tiền 30.000 đồng, đá vòng số tiền 10.000 đồng, tổng số tiền T mua đề là 2.700.000 đồng nhưng T chưa trả tiền cho A. Kết quả T trúng số 56 hình thức đánh bao lô số tiền 30.000 đồng, thắng được số tiền 2.100.000 đồng nhưng T chưa gặp A để nhận tiền. Tổng số tiền T sử dụng đánh bạc vào ngày 10/7/2017 là 4.800.000 đồng

Nguyễn Xuân M mua số đề đài xổ số kiến thiết miền bắc các số 15, 55 đá 1.000 đồng, bao lô 1.500 đồng, tổng số tiền là 135.000 đồng, M chưa trả tiền cho A. Do A bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên chưa xác định thắng Tha.

Nguyễn Tấn H mua số đề theo kết quả xổ số của Công ty xổ số miền Bắc các số xỉu chủ các số 132, 232 số tiền 10.000 đồng với tổng số tiền phơ là 80.000 đồng. Khi H đang mua số đề của A thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Ngày 06/7/2017, T mua số đề đài miền Bắc các số đá vòng 43.88.79.50 số tiền 50.000 đồng, tổng số tiền là 16.200.000 đồng nhưng thực tế T chỉ phải đưa số tiền 12.150.000 đồng. Kết quả T trúng cặp số 88.79 hình thức đánh số đá số tiền 50.000 đồng, thắng được số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi trừ đi tiền mua số đề T còn thắng được số tiền 17.850.000 đồng và T đã nhận trước số tiền 5.000.00 đồng số tiền còn lại là 12.850.000 đồng T cho A nợ. Kết quả A Tha số tiền là 17.850.000 đồng. Tổng số tiền A và T sử dụng đánh bạc ngày 06/7/2017 là 46.200.000 đồng.

Ngày 08/7/2017, A trực tiếp ghi (bán) số đề theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty xổ số miền Bắc với tổng tiền phơ là 7.624.800 đồng nhưng thực A chỉ nhận được số tiền là 5.718.350 đồng. Trong đó tiền phơ đề ghi theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh với tổng tiền phơ đề là 7.489.800 đồng nhưng thực tế A chỉ nhận số tiền là 5.617.350 đồng và tiền phơ đề ghi theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc là 135.000 đồng nhưng thực tế A chỉ nhận được số tiền 101.000 đồng. Qua đối chiếu với kết quả xổ số thành phố Hồ Chí Minh thì tổng số tiền người mua số đề thắng là 24.010.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc thì tổng số tiền người mua số đề thắng là 105.000 đồng. A thua số tiền là

18.396.650. Tổng số tiền A sử dụng đánh bạc vào ngày 08/07/2017 của A là 31.739.800 đồng.

Ngày 09/7/2017, A trực tiếp ghi (bán) số đề theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết Tiền Giang và Công ty xổ số miền Bắc với tổng tiền phơ là 16.349.800 đồng nhưng thực tế A chỉ nhận được số tiền là 12.262.350 đồng. Trong đó tiền phơ đề ghi theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết Tiền Giang là 11.519.800 đồng nhưng thực tế A chỉ nhận số tiền là 8.639.850 đồng, tiền phơ đề ghi theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc là 4.830.000 đồng nhưng thực tế A chỉ nhận được số tiền là 3.622.500 đồng. Qua đối chiếu với kết quả xổ số Tiền Giang thì tổng số tiền người mua số đề thắng là 10.310.000 đồng, kết quả xổ số miền Bắc thì không có số thắng. A thắng được số tiền 1.952.350 đồng. Như vậy, tổng số tiền A sử dụng đánh bạc vào ngày 09/7/2017 là 26.659.800 đồng.

Bị cáo Lê Thị Kim Th khai nhận đã giúp sức cho bị cáo A ghi số đề. Cụ thể vào ngày 07/7/2017 khi những người chơi đề nhắn tin vào điện thoại của A thì A nhắn tin lại cho Th. Sau đó, Th ghi các con số và số tiền chơi vào tờ phơi lớn để A đối chiếu kết quả thắng Tha và ngày 10/7/2017 khi A đi vắng thì Th có ghi số đề cho một người mua số đề nhưng không nhớ rõ ai mua và số bao nhiêu, chỉ nhớ mua với số tiền 40.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Hồ Phi A dùng để đánh ngày 06/7/2017 là 46.200.000 đồng; ngày 08/7/2017 là 31.739.800 đồng; ngày 09/7/2017 là 16.349.800 đồng và ngày 10/7/2017 là 12.615.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Trần Nam T dùng để đánh bạc trong ngày 06/7/2017 là 46.200.000 đồng và ngày 10/7/2017 là 4.800.000 đồng.

Vật chứng vụ án đã Th giữ:

- 01 tờ phơ số đề bằng giấy kích thước khoảng 09cm x 20cm, được đánh số thứ tự 01 (có chữ ký xác nhận của Hồ Phi A) của ngày 10/07/2017 của đài thành phố Hồ Chí Minh;

- 01 tờ phơ số đề bằng giấy kích thước khoảng 09cm x 20cm, hai mặt được đánh số thứ tự 02 và 03 của ngày 08, 09/07/2017 (có chữ ký xác nhận của Hồ Phi A).

- 01 tờ phơ số đề bằng giấy kích thước khoảng 07cm x 10cm, được đánh số thứ tự 04 (có chữ ký xác nhận của Hồ Phi A).

- 03 tờ giấy kích thước 07cm x15 cm để ghi ô đề, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1, màu đen, có gắn sim số 0902.635.625 của bị cáo Hồ Phi A;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6131, nắp bật, màu đen, có gắn sim số 0937.752.429 của bị cáo Lê Thị Kim Th.

- 01 máy tính nhãn hiệu Casio; 02 bút bi mực xA.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu bạc màn hình cảm ứng có gắn sim điện thoại số 0913.846.098.

- Số tiền 890.000 đồng Th giữ của bị cáo Hồ Phi A.

- Số tiền 5.000.000 đồng Th lợi bất chính do bị cáo Trần Nam T tự nguyện giao nộp.

- Số tiền 206.000 đồng là tiền tham gia đánh bạc do Nguyễn Xuân M tự nguyện giao nộp.

- 01 tờ ô đề có kích thước 05cm x 07cm (có chữ ký xác nhận của Nguyễn Tấn H).

Tại bản Cáo trạng số 143/CT-VKS-HS ngày 23 tháng 10 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố các bị cáo Hồ Phi A, Trần Nam T và Lê Thị Kim Th về tội "*Đánh bạc*" theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội "*Đánh bạc*" theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 31; Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Phi A 14 đến 16 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 10.000.000 đồng; Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31; Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Nam T 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 5.000.000 đồng; Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 31; Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Kim Th từ 08 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hồ Phi A, Trần Nam T và Lê Thị Kim Th thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng và thống nhất với Bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tra luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Hồ Phi A, Trần Nam T và Lê Thị Kim Th phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo Hồ Phi A đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề, trực tiếp thắng Th với người chơi đề với số tiền đánh bạc ngày 06/7/2017 là 46.200.000 đồng; ngày 08/7/2017 là 31.739.800 đồng; ngày 09/7/2017 là 16.349.800 đồng và ngày 10/7/2017 là 12.615.000 đồng. Bị cáo Trần Nam T là người mua số đề của bị cáo A với số tiền ngày 06/7/2017 là 46.200.000 đồng và ngày 10/7/2017 là 4.800.000 đồng. Bị cáo Lê Thị Kim Th là vợ của bị cáo A đồng phạm với vai trò giúp sức cho A. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Hồ Phi A, Trần Nam T và Lê Thị Kim Th phạm tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Hồ Phi A và Trần Nam T cùng thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Bị cáo Th là đồng phạm giúp sức cho bị cáo A, nên khi quyết định hình phạt sẽ xem xét đến vai trò của từng bị cáo

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo A và Th phạm tội nhiều lần là tình tiết tặng nặng quy định tại Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội Thộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo A có bố ruột có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Bị cáo Th là phụ nữ. Bị cáo T tự nguyện nộp lại số tiền Th lợi bất chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm an toàn trật tự xã hội tại địa phương. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo phạm tội Thộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo A bằng hình phạt cải tạo không giam giữ, xử phạt các bị cáo T và Th bằng hình phạt tiền cũng đủ giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo A ngoài hình phạt chính cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do bị cáo A không có Th nhập ổn định nên miễn khoản khấu trừ Th nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[7] Về vật chứng vụ án: 03 tờ phơ số đề; 04 tờ ô đề cần tịch Th lưu hồ sơ vụ án; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1, màu đen, có gắn sim số 0902.635.625; 01 máy tính nhãn hiệu Casio của bị cáo Hồ Phi A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6131, nắp bật, màu đen, có gắn sim số 0937.752.429 của bị cáo Lê Thị Kim Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu bạc màn hình cảm ứng có gắn sim điện thoại số 0913.846.098 của bị cáo Trần Nam T là công cụ, phương tiện sử dụng phạm tội nên tịch Th sung quỹ nhà nước; Số tiền 890.000 đồng Th giữ của bị cáo Hồ Phi A; Số tiền 206.000 đồng của Nguyễn Xuân M tự nguyện giao nộp; Số tiền 5.000.000 đồng do Trần Nam T tự nguyện giao nộp

là tiền Th lợi bất chính nên tịch Th sung quỹ nhà nước; 02 bút bi mực xA là công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch Th tiêu hủy.

[8] Đối với Nguyễn Tấn H và Nguyễn Xuân M là những người trực tiếp mua số đề của Hồ Phi A, nhưng hành vi của H và M chưa cấu thành về tội "Đánh bạc" nên Công an huyện Xuân Lộc, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo Hồ Phi A, Trần Nam T và Lê Thị Kim Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Phi A, Trần Nam T và Lê Thị Kim Th phạm tội "*Đánh bạc*".

+ Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 31; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Phi A **01** (một) năm **04** (bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao nhiệm vụ giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án, được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày = 27 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Hồ Phi A cho UBND xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai quản lý giáo dục trong thời cải tạo không giam giữ.

Miễn khoản khấu trừ Th nhập cho bị cáo Hồ Phi A trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Hồ Phi A **10.0000.000** (Mười triệu) đồng.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 30; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nam T **10.000.000** (Mười triệu) đồng.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 30; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim Th **5.000.000** (Năm triệu) đồng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch Th lưu hồ sơ: 03 tờ phơ số đề; 04 tờ ô đề.

+ Tịch Th sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1, màu đen, có gắn sim số 0902.635.625; 01 điện thoại di động nhã hiệu Nokia 6131, nắp bật, màu đen, có gắn sim số 0937.752.429; 01 máy tính nhãn hiệu Casio; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu bạc màn hình cảm ứng có gắn sim điện thoại số 0913.846.098; Số tiền 6.096.000 (Sáu triệu không trăm chín mươi sáu ngàn) đồng theo biên lai Th số 004932 ngày 15/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc

+ Tịch Th tiêu hủy: 02 bút bi mực xA.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hồ Phi A, Trần Nam T và Lê Thị Kim Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chẩn

Nơi nhận:
- *TAND. T.Đồng Nai;*
- *VKSND T.Đồng Nai;*
- *Công an H.Xuân Lộc;*
- *VKSND H.Xuân Lộc;*
- *CCTHADS H.Xuân Lộc;*
- *Sở Tư pháp T.Đồng Nai;*
- *UBND xã Xuân Tâm;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ thi hành án;*
- *Lưu AV, HS;*